

Số: 24/2023/QĐST-DS

P T, ngày 13 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 37/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Cao Thị Ch, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn Đ K, xã A H, huyện P T, tỉnh G L.

- Bị đơn: Ông Trần Công Đị, sinh năm 1962, địa chỉ: Thôn P T B, xã I A, huyện P T, tỉnh G L

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.1. Ông Trần Xuân D, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn D, xã C A, huyện P T, tỉnh G L

1.2. Ông Trần Đức V, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn D, xã C A, huyện P T, tỉnh G L

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Công Đị, ông Trần Xuân D, ông Trần Đức V tiếp tục thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà Cao Thị Ch (Theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất) do các bên xác lập ngày 10/02/2023;

Đối với thửa đất số 182, tờ bản đồ số 35

Địa chỉ thửa đất: Thôn Đ K, xã A H, huyện P T, tỉnh G L

Diện tích: 1.700 m² (Một nghìn bảy trăm mét vuông)

Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 400 m²; đất trồng cây lâu năm 1.300 m²

Đất đã được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận QSDĐ số DI 100900 ngày 06/02/2023 đứng tên hộ ông Trần Công Đị.

(Kèm theo sơ đồ đo vẽ hiện trạng thửa đất theo kết quả thẩm định tại chỗ ngày 15/11/2023)

2.2. Các đương sự có quyền và nghĩa vụ liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất, đăng ký biến động và điều chỉnh Giấy chứng nhận QSDĐ theo quy định pháp luật.

2.3. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 5.000.000 đồng. Bà Cao Thị Ch tự nguyện chịu toàn bộ số tiền này và đã nộp đủ.

2.4. Về án phí: Bà Cao Thị Ch tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Cao Thị Ch đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0008185, ngày 11/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P T, tỉnh G L. Bà Cao Thị Ch được trả lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh G L;
- VKSND huyện P T;
- CCTHADS huyện P T;
- Lưu: HSVA, VT-LT.

THẨM PHÁN

Dương Đình Mạnh